

Số: /QĐ-SYT

Sóc Trăng, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở: **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÙ LAO DUNG**

Địa chỉ: Ấp Phước Hòa B, thị trấn Cù Lao Dung, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Giấy phép hoạt động số: **0429/ST-GPHĐ**.

Cấp ngày: 04 tháng 4 năm 2018; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng.

Họ và tên người phụ trách chuyên môn: **NGUYỄN VĂN HIỀN**.

Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt gồm 209 người và 13 nhân viên khác theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Chánh Thanh tra Sở Y tế, các cơ quan liên quan; người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BHXH tỉnh;
- Các cơ sở KBCB trong tỉnh;
- Đăng Công TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VP; NVY

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Trứ

DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày /11/2022 của Giám đốc Sở Y tế)

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
Trung tâm Y tế huyện						
1	Nguyễn Văn Hiền	000364/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Giám đốc	
2	Nguyễn Văn Bảy	000362/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, Siêu âm tổng quát, kết luận cận lâm sàng - Phó giám đốc	
3	Ông Minh Luân	000383/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Phó giám đốc	
4	Đặng Kim Việt	000121/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm; Siêu âm tổng quát, điện tim, kết luận cận lâm sàng - Trưởng phòng KHN-V-QLCL	
5	Lý Quân Hành	04164/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm,TMH, kết luận điện tim - Phó phòng KHN-V-QLCL	
6	Phạm Văn Hiền	000366/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Trưởng khoa HSCC	
7	Nguyễn Văn Kiệt	0003121/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Trưởng khoa Nội Tổng hợp	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
8	Nguyễn Thanh Toàn	003487/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Phó khoa Nội Tổng hợp	
9	Trần Tấn Đạt	003519/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, Răng Hàm Mặt, Siêu âm tổng quát	
10	Lê Văn Dụ	000220/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm; Siêu âm tổng quát, kết luận cận lâm sàng - Trưởng khoa Khám Bệnh	
11	Lâm Thị Mỹ Lệ	000335/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm; Siêu âm tổng quát, kết luận cận lâm sàng - Trưởng khoa Nhi-Nhiễm	
12	Nguyễn Trung Tính	03912/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Phó khoa Nhi-Nhiễm	
13	Trần Duy	000398/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Ngoại khoa; Siêu âm tổng quát - Trưởng khoa Ngoại - Sản	
14	Thạch Kim Châu Hiền	000771/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Sản	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Ngoại - Sản; Siêu âm tổng quát - Phó khoa Ngoại - Sản	
15	Lâm Thị Cẩm Tú	0003106/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Sản	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Ngoại - Sản	
16	Lê Thị Lan Em	0003119/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Sản	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Ngoại - Sản, Siêu âm tổng quát - Phó khoa Ngoại - Sản	
17	Trần Thị Thùy Linh	03686/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK sản phụ khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Sản Siêu âm tổng quát	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
18	Nguyễn Văn Chiến	000980/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, Siêu âm tổng quát, kết luận cận lâm sàng - Trưởng khoa YTCC - DD - VSATTP	
19	Dương Văn Trung	0003109/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, Mắt	
20	Kim Pholla	002442/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, kết luận cận lâm sàng - Trưởng khoa KSBT - HIV/AIDS	
21	Lâm Thị Cẩm Nhung	04495/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
22	Ngô Văn Khải	000301/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Y học cổ truyền - Trưởng khoa YHCT-PHCN	
23	Nguyễn Thành Nhựt	01724/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, nội soi tiêu hóa	
24	Đặng Văn Bảy	00409/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
25	Lâm Chí Lực	04810/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
26	Lê Thành Ngoan	01868/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, Chẩn đoán hình ảnh	
27	Võ Ngọc Hân	0413/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm, TMH	
28	Lương Thanh Dũng	00326/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Ngoại khoa	
29	Lý Thị Mỹ Tiên	002229/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
30	Sơn Ngọc Thế	002605/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
31	Dương Thị Huỳnh Như	005502/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
32	Huỳnh Thị Tà Nạ	005491/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
33	Thạch Thị Hân	005492/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
34	Trần Văn Hoảng	005606/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Ngoại khoa	
35	Phạm Thị Hồng Thủy	005493/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
36	Trần Thị Kim Ngân	005767/ST-CCHN	Phát hiện xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu các trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện các chức năng bs dự phòng	
37	Trần Văn Riênl	005731/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Nội-Nhi-Nhiễm	
38	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	005792/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám và điều trị Y học cổ truyền	
39	Lý Văn Tươi	000543/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT - Thực hiện dịch vụ YHCT	
40	Nguyễn Huỳnh Thanh Nhân	0003294/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT - Thực hiện dịch vụ YHCT	
41	Lê Tú Trinh	003447/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ YHCT - Thực hiện dịch vụ YHCT	
42	Lê Anh Khoa	03932/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân khoa Nội Tổng hợp	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
43	Huỳnh T Ngọc Phương	04558/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Nhi-Nhiễm	
44	Lý Minh	03647/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân khoa Nội Tổng hợp	
45	Nguyễn Thị Nhanh	04070/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng	
46	Thạch Kim Quý	002460/ST-CCHN	Khám điều trị CK tâm thần kinh	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Quản lý dự án TTK	
47	Hồ Quốc Đua	001585/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách chương trình TCMR	
48	Sơn Quân	0002502/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách VSLĐ-TNTT, VSMT, bệnh truyền nhiễm và phòng chống Tay chân miệng	
49	Thạch Mận	0002746/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách phòng chống dịch và SXH	
50	Nguyễn Thị Đào	0002728/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách phòng chống dịch và SXH	
51	Lâm Thị Thoa	03916/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách chương trình Vitamin A	
52	Lâm Quốc Trung	03963/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Báo cáo thống kê; chăm sóc bệnh nhân	
53	Trang Thị Ngọc Bích	000120/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - chăm sóc bệnh nhân khoa sản	
54	Thạch Thị Liễu	0002506/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Khám phát hiện, thu dung điều trị Lao	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
			BNV			
55	Trần Thị Cẩm Hường	002482/ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Khám phát hiện, thu dung điều trị Lao	
56	Phạm Quang Trung	002461/ST-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách công tác TC-HC	
57	Lê Hoàng Thương	0003383/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Thực hiện thủ thuật TMH, chăm sóc người bệnh Khoa Khám bệnh	
58	Phạm Vũ Linh	0003181/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ RHM - Thực hiện thủ thuật RHM, thực hiện công tác	
59	Đặng Hiệp Châu	03662/ ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Nhi-Nhiễm	
60	Sơn Vinh Quang	002606/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách tiêm chủng	
61	Đoàn Minh Khoa	001742/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách bệnh truyền nhiễm	
62	Trần Thị Kiều Trang	003549/ ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Khám bệnh	
63	Trương Văn Mạnh	0003214/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Ngoại	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
64	Đoàn Văn Long	04728/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Ngoại	
65	Phạm Huỳnh Vịnh	04473/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Ngoại	
66	Phạm Văn Thắng	04515/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân Khoa Ngoại	
67	Nguyễn Thanh Duy	003232/ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
68	Phạm Thị Bích Trâm	04071/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa - Thực hiện thủ thuật mắt, chăm sóc người bệnh Khoa Khám bệnh	
69	Trần Tự Hậu	04565/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Chăm sóc bệnh nhân khoa Nội Tổng hợp	
70	Trần Tự Tâm	001899/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Cn Điều dưỡng - Trưởng khoa KSNK	
71	Lê Hằng Phim	001758/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
72	Nguyễn Thị H Trang	001934/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
73	Đoàn Thị Bảo Châu	001715/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Cn Điều dưỡng - Phó phòng Điều dưỡng	
74	Võ Thị Diệu	001726/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
75	Nguyễn Hoàng Dương	0002590/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Cn Điều dưỡng - Phó phòng KHNv-QLCL	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
76	Trần Thị Hạnh Tuyết	001544/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
77	Lê Văn Sắt	001731/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
78	Lâm Thị Quỳnh Nhân	001729/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
79	Huỳnh Thị Nhiên	001817/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
80	Hứa Thị Loan	002098/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng	
81	Lâm Thị Lương	001898/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
82	Trần Thị Hồng Tươi	001728/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
83	Mai Văn Vĩnh	001639/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng	
84	Nguyễn Thị Yên Như	03911/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 8	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
85	Hà Thị Út Nhỏ	002095/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
86	Nguyễn Thị Lan	001869/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
87	Huỳnh Văn Vẹn	0002589/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
88	Huỳnh Thị Mỹ Quyên	001730/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Cn Điều dưỡng - Phó phòng Điều dưỡng	
89	Nguyễn Kim Tuyền	003475/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
90	Chung Thị Lệ Nhiên	001725/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng	
91	Trần Thanh Thùy	001727/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
92	Nguyễn Ánh Lộc	005436/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
93	Chế Thị Ái Quyên	001900/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
94	Nguyễn Thị Kim Lợi	002323/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng	
95	Nguyễn T Mỹ Xuyên	001638/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
96	Dương Thị Hồng Đang	001792/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
97	Nguyễn Ngọc Kiệp	002099/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng	
98	Sơn Thị Bò Tum Ke Sây	002500/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
99	Tổng Thị Xuân Mai	001732/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
100	Mai Thị Bưởi	001901/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
101	Trương Thị Thu Đông	001897/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng	
102	Lê Thị Mỹ Nương	002230/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
103	Nguyễn Minh Tuyến	04323/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
104	Nguyễn Ngọc Chi	0003189/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
105	Nguyễn Thị Quyên	002029/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
106	Huỳnh Ngọc Linh	002232/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
107	Nguyễn Văn Ngọc	0003139/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
108	Phùng Thị Ngọc Thúy	0003113/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
109	Trần Thị Thúy Huỳnh	0003120/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
110	Võ Thị Ngọc Mơ	002093/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
111	Lê Long Đình	0003242/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
112	Nguyễn Thị Thúy Loan	002030/ ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
113	Phan Thị Mỹ Duyên	003404/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
114	Lê Trâm Mỹ Tiên	003434/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
115	Trần Thị Phụng	003403/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
116	Nguyễn T Lan Phụng	03731/ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
117	Trần Thị Tiểu Mi	003231/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
118	Nguyễn Thị Chuyên	002417/ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Tiêm ngừa dịch vụ	
119	Lê Hồng Phượng	002426/ST-CCHN	Quyết định 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Phụ trách chương trình Sốt rét, Iod	
120	Phạm Huyền Trang	03969/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
121	Trần Thị Bé Sáu	03970/ ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
122	Dương T Diệu Nguyên	002176/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ Sinh - Chăm sóc bệnh nhân	
123	Nguyễn Thị Thanh Trúc	002116/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh Khoa Ngoại-Sản, CSSKSS	
124	Huỳnh Thị Hồng Cẩm	002101/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh Khoa Ngoại-Sản, CSSKSS	
125	Phạm T Hồng Phượng	001818/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh Khoa Ngoại-Sản, CSSKSS	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
126	Hồ Thị Hồng Tươi	0003135/ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh Khoa Khám bệnh	
127	Trần Thị Hồng Nghi	002233/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh Khoa Khám bệnh	
128	Trần Thị Huỳnh Mai	002416/ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh Khoa Ngoại-Sản, CSSKSS	
129	Nguyễn Thị Mỹ Trâm	002174/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	CNHS - Điều dưỡng trưởng	
130	Trương Thúy Kiều	683/CC-HND	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	DsCKI - Trưởng khoa Dược-TTB & VTYT	
131	Diệp Thanh Hùng	651/ST-CCHND	Quầy thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Phó khoa Dược-TTB & VTYT	
132	Dương Bích Phượng	558/CC-HND	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
133	Chung Văn Dĩ	984/ST-CCHND	Nhà thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
134	Lâm Thị Ý Nhi	776/ST-CCHND	Quầy thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
135	Nguyễn Thị K Chương	726/CC-HND	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
136	Nguyễn Thị Duyên Anh	732/CC-HND	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
137	Diệp Thanh Tuấn	889/ST-CCHND	Quầy thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
138	Lưu Thị Tố Trinh	407/ST-CCHND	Quầy thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
139	Dương Văn Hiếu	715/ST-CCHND	Nhà thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
140	Trần Hiệp Lữ	002084/ ST-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	CN Xét nghiệm - Phó khoa Xét nghiệm CĐHẢ	
141	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	850/CCHN-D-SYT-ST	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - kiểm toa ngoại trú	
142	Trương Tấn Đệ	002115/ST-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	CN Xét nghiệm - Trưởng khoa Xét nghiệm CĐHẢ	
143	Nguyễn Trung Hiếu	04018/ST-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	
144	Phạm Thi Tuyền	002082/ ST-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Thực hiện KT chuyên môn về xét nghiệm	
145	La Thị Lan	002083/ ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2015/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 5	Thực hiện KT chuyên môn về xét nghiệm	
146	Lý Thanh Tuấn	002097/ ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2015/QĐ-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 5	Thực hiện KT Xquang	
147	Lâm Minh Hoàng	04347/ ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện KT Xquang	
148	Lưu Chế Khoa	05019/ST-CCHN	Qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y Sĩ phụ trách Y tế học đường	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
149	Nguyễn Ngọc Quyên	005806/ST-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện KT chuyên môn về xét nghiệm	
150	Trần Văn Hên	Chờ bổ sung	Chờ bổ sung	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Khám phát hiện phong	
151	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Chờ bổ sung	Chờ bổ sung	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Phụ trách chương trình nha học đường	
152	Phạm Thị Yến Như	04508/ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
153	Đinh Thị Huyền Trang	Chờ bổ sung	Chờ bổ sung	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y Sĩ phụ trách tiêm chủng mở rộng	
154	Lê Triệu Thống	Chờ bổ sung	Chờ bổ sung	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Y Sĩ phụ trách chất lượng bệnh viện	
155	Nguyễn Thị Hồng Tươi	005666/ST-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Chăm sóc bệnh nhân	
Trạm Y tế xã An Thạnh 1						
156	Nguyễn Thanh Sơn	000299/ST-CNHH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ - Trưởng trạm, Phụ trách chuyên môn TYT xã An Thạnh 1	
157	Phạm Văn Dũng	000300/ST-CNHH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ KBCB đa khoa	
158	Phạm Văn Khánh	04007/ST-CNHH	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ KBCB chuyên khoa YHCT	
159	Phạm Thị Hồng Liễu	002305/ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ - Phó trưởng trạm, Phụ trách chuyên môn TYT xã An Thạnh 1	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
160	Trần Phước Thịnh	408/ST-CCHND	Kinh doanh thuốc: quây thuốc, Đại lý bán thuốc, tủ thuốc TYT, cơ sở bán lẻ thuốc đông y, dược liệu	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	DSTH - Quản lý trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác	
161	Lâm Liễu Châu	02293/ST-CCHN	Theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	ĐDTH - Chăm sóc bệnh nhân	
162	Trương Văn Lên	02332/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
163	Lê Văn Đen	000295/ST-CCHN	Theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
Trạm Y tế xã An Thạnh Tây						
164	Dương Thị Âm	001757/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Bác sĩ KBCB đa khoa - Trưởng trạm y tế xã An Thạnh Tây	
165	Nguyễn Ngọc Em	002301/ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB chuyên khoa Sản	
166	Trịnh Thị Kim Ngân	003591/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
167	Phạm Trường An	002298/ST-CCHND	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
168	Lê Việt Hà	306/ST-CCHN	Kinh doanh thuốc: quầy thuốc, Đại lý bán thuốc, tủ thuốc TYT, cơ sở bán lẻ thuốc đông y, dược liệu	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	DSTH - Quản lý trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác	
169	Thạch Thị Hiền	0002944/ST - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
Trạm Y tế thị trấn Cù Lao Dung						
170	Kim Thị Thùy Linh	04200/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ KBCB đa khoa -Trạm y tế TT Cù Lao Dung	
171	Lý Thị Ngọc Mộng	000146/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB chuyên khoa Sản-Nhi Quyền Trưởng Trạm y tế TT Cù Lao Dung	
172	Phạm Văn Tài	002290/ST-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	
173	Nguyễn Thị Bông	002466/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
174	Châu Ngọc Kiên	03734ST/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
175	Lê Văn Thảo	432/ST-CCHND	Kinh doanh thuốc: quầy thuốc, Đại lý bán thuốc, tủ thuốc TYT, cơ sở bán lẻ thuốc đông y, dược liệu	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	DSTH - Quản lý trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác	
Trạm Y tế xã Đại Ân 1						
176	Phạm Thị Thảo	002285/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Bác sĩ KBCB đa khoa - Trưởng trạm y tế xã Đại Ân 1	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
177	Nguyễn Thị Lê Hường	002304/ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB chuyên khoa Sản	
178	Võ Thành Nghiệm	002310/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
179	Thái Thanh Thắng	002311/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
180	Tô Thị Phụng	05015/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
181	Trần Trường Sơn	002296/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	ĐDTH - Chăm sóc bệnh nhân	
182	Huỳnh Thanh Khánh Duyên	279/ST-CCHND	Kinh doanh thuốc: quầy thuốc, Đại lý bán thuốc, tủ thuốc TYT, cơ sở bán lẻ thuốc đông y, dược liệu	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	DSTH - Quản lý trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác	
183	Cô Thị Bạch Yến	002149/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
Trạm Y tế xã An Thạnh Đông						
184	Võ Văn Nhanh	0002600/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Bác sĩ KBCB đa khoa - Trưởng trạm y tế xã An Thạnh Đông	
185	Ngô Hồng Nhân	002308/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
186	Trần Thị Út Đẹp	002302/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	ĐDTH - Chăm sóc bệnh nhân	

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
			BNV			
187	Dương Thị Bé Hai	002200/ ST-CCHN	Theo qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa phụ sản và sơ sinh	
188	Huỳnh Kim Diệu	0003085/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB chuyên khoa Sản-Nhi	
189	Lê Minh Nhi	0003205/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
190	Lâm Thị Mộng Thu	733/CC-HND	Cơ sở bán lẻ thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	DS - Quản lý trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác	
191	Nguyễn Thị Thu Thủy	002443/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
Trạm Y tế xã An Thạnh 3						
187	Dương Văn Bền	000215/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Bác sĩ KBCB Chuyên khoa YHCT - Trưởng trạm y tế xã An Thạnh 3	
188	Trần Thị Út	000163/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB chuyên khoa Sản-Nhi	
189	Hồ Quốc Đoàn	000164/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
190	Lê Sĩ Duy	002324/ST-CCHN	theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh KBCB chuyên khoa sản	
191	Lê Thành Dạn	002312/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
192	Ngô Minh Tâm	0003188/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	

[illegible]

Stt	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Hành nghề tại cơ sở KBCB khác
202	Trần Ngọc Kiểm	00818/ ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Bác sĩ KBCB đa khoa - Trường trạm y tế xã An Thạnh 2	
203	Lê Thị Mỹ Phương	002295/ST-CCNHD	theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh KBCB chuyên khoa sản	
204	Phan Thúy Quyên	0003083/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
205	Bùi Khuynh Phương	002292/ST-CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	ĐDTH - Chăm sóc bệnh nhân	
206	Lâm Thanh Vũ	795/ST-CCHND	Nhà thuốc	7h - 17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ - Quản lý Dược	
207	Hà Thị Nhi	03821/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
208	Khuru Thị Cẩm Tiên	04207/ST - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	
209	Dương Thanh Hải	02897/ST - CCHN	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h - 17h (từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sĩ KBCB đa khoa	

Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí làm việc	Ghi chú
1	Hồng Minh Khánh	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kế toán trưởng	
2	Lý Hoàng Anh	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng - Phòng TCKT	
3	Châu Thị Liên	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
4	Trần Hải Đăng	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
5	Trương Thị Ánh Nguyệt	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
6	Ngô Quốc Thái	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
7	Vương Thị Mỹ Xuyên	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
8	Nguyễn Thanh Thôn	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
9	Nguyễn Thị Tú Trinh	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
10	Huỳnh Thị Hồng Loan	Cử nhân kế toán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng TCKT	
11	Ngô Hồng Thảo	Trung cấp văn thư lưu trữ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Phòng TCHC	
12	Tăng Văn Út Chuyền	Ks. CNTT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng KHNV-QLCL	
13	Hồng Ngọc Toàn	Ks. CNTT	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Phòng KHNV-QLCL	